

TRĂM NĂM TÌNH CŨ LÀ KHÔNG HẬN

(Nhật Ký TTBG) (Bài 20)

*Ôi ! Lòng ta sao buồn khôn nguôi
Niềm u uất trôi theo tháng ngày buông xuôi
Há vì cơm áo chẳng no lành
Há vì đời không ai mắt xanh ?...*
(Thơ Vũ Hoàng Chương)

*/ Sau cuộc trại hè, trở về Sài Gòn, tôi được một người bạn giới thiệu vào dạy âm nhạc trong trường Trung học Quốc Gia Nghĩa Từ, dành riêng cho con cái nhà thương phé binh, tử sĩ, tọa lạc gần Ngã Tư Bảy Hiền, hiệu trưởng là thầy Hoàng Xuân Thiệu.

Tôi tự bằng lòng công việc này với ý nghĩ dừng chân Sài Gòn một thời gian, đợi cho Vân San biết đi, sẽ tung cánh giang hồ với nó.

Trong môi trường mới mẻ, tôi *KHÔNG* được đón chào thân thiện từ giới giáo sư, đặc biệt phía nữ. Hình như ai cũng đều e dè trước cái nhìn xa xôi và cái vẻ "mây trôi lãng đãng" trên vóc dáng này?

Đám học trò lại khác. Là cô giáo trẻ nhất trường, tôi được dành cho rất nhiều cảm tình từ những tâm hồn thiếu vắng tình thương. Trong giờ ra chơi, hàng đoàn dài các em thường quần theo tôi trên sân cỏ.

-Những buổi 12 giờ trưa, như một thông lệ, có một tốp học sinh nam nữ 12-13 tuổi, từng cặp đèo nhau trên xe đạp, tìm đến nhà tôi.

-1 giờ, thầy trò đón chuyển xe lam từ đầu Trương Minh Giảng - Yên Đổ; nhóm đạp xe chạy theo sau xe lam. Đến Lăng Cha Cả, cuối bên, cả bọn trai gái xum xuê bước hàng ngang cùng cô giáo, đến trường ở khu Ngã Tư Bảy Hiền cho kịp tiết dạy lúc 2 giờ chiều.

-Cái điều "*được đi chung xe*" với cô giáo làm các em hãnh diện.

-Những tối sau khi xong cơm nước, luôn luôn có vài em tìm đến nhà tôi, ngồi một góc lặng lẽ, nhìn theo các sinh hoạt của tôi mà không làm phiền gì.

-Cái tiếng vang "*cô giáo trẻ được nhiều học trò thương mến*" lan tràn trong mọi lớp. Vì thế mà nhiều em học sinh đệ nhị cấp buổi sáng – cả nam lẫn nữ- ít nhất một lần tìm đến gặp tôi với mục đích "*làm quen cho được với cô!*"

Lòng tôi âm lại trước những tâm hồn ngây thơ để quên được rất nhiều buồn phiền quán quít hiện tại.

Có ba câu chuyện liên quan đến quãng đời làm cô giáo ở Quốc Gia Nghĩa Tử cần kể ra đây:

+ Chuyện I xảy ra trong trường:

Tôi biết Đào Thị Lương cùng một thời gian với sự biết Trần Quảng Nam. Cả hai đều là học trò Quốc Gia Nghĩa Tử. Trần Quảng Nam kém Lương một lớp.

Vóc dáng Lương cao lớn, mái tóc rũ dài, nước da ngăm đen, đôi môi dày kهنh kiệu. Nơi nàng không có điểm đặc sắc nào làm tôi chú ý, ngoại trừ cái thái độ "*làm ra vẻ*" rất khinh thị ngạo mạn đập

vào mắt tôi trong những lần chạm mặt nhau đầu đó giữa sân trường hay trong phòng hiệu đoàn.

Khác hẳn bất cứ người học trò nào, (luôn cả Trần Quang Nam, vẫn dành cho tôi một tình cảm đậm đà thân ái), có thể nói, sau hầu hết các giáo sư nữ của trường, Lương là người nữ sinh duy nhất luôn luôn tỏ lộ trực tiếp hay gián tiếp với tôi một mối ác cảm.

Trong số lớp tôi dạy, có nhiều em học sinh nội trú đến kể tôi nghe: *"Chị Lương kiểm lý do phạt cấm túc ngày chủ nhật bất cứ đứa nào trong giờ ra chơi chị ấy thấy quán theo cô trên sân cỏ. Chị ấy đang nắm chức đại diện nữ toàn trường và trưởng khu nội trú nên có quyền làm thế."*

Có đứa lại kể: *"Chị Lương rất ghét cô. Nhưng tụi em biết chị ấy cũng như các cô giáo khác ganh tị vì cái bề ngoài đẹp đẽ của cô và cũng vì cô được rất nhiều học trò ưa thích!"*

Cho đến một hôm, trong cuộc đi thâm chương trình văn nghệ Quốc Gia Nghĩa Từ ở đài truyền hình, trong có hai màn vũ do tôi phụ trách, gặp riêng tôi trong phòng sửa soạn y trang, Lương đột nhiên gật đầu chào rất lễ độ và nói: *"Em xin cô hôm nào cho em được một lần trò chuyện?"*

Tôi đáp: *"Chẳng phải là em đang trò chuyện cùng cô đây sao?"*

Vậy là Lương phá ra cười một cách thích thú.

Rồi tiếp: *"Em 'nể' cô lắm. Cô là người nữ giáo sư duy nhất của trường làm cho em thích thú. Cô còn trẻ mà dám sống, dám chơi, dám chịu! Em khoái điều ấy nơi cô lắm!"*

Tôi ngạc nhiên: *"Em nói gì cô không hiểu?"*

Lương gật đầu: *"Cô không hiểu là phải, bởi cô có bao giờ ngờ rằng cái buổi toàn thể ban văn*

nghe, đại diện nam đại diện nữ của trường làm tiệc tất niên khoản đãi các giáo sư hiệu đoàn, cô đã bị em 'chơi' một vố! Em cố ý không mời cô nước ngọt như các giáo sư nữ khác, mà em tiếp cô bia, và cứ gằn như rót liên tục chai này qua chai khác vào ly cô. Em cố tình làm cho cô say. Nào dè cô đã không say, mà còn tỏ ra phong độ dân chơi sành sỏi!"

Rồi xòe tay với tôi, Lương nói tiếp trong cái cười hớn hở: "Xin cô cho phép em được tỏ lòng ngưỡng mộ."

Tôi thích thái độ thẳng thắn này nên giờ tay ra cho nàng xiết mạnh.

Từ đó, chúng tôi trở thành bạn của nhau.

Lương kém tôi vài tuổi. Cái rào ngăn cách giữa cô giáo và học trò không còn nữa.

+ Chuyện II xảy ra tại Sài Gòn năm 1977:

Sau khi miền Nam đã bị cưỡng chiếm, tôi gia nhập đoàn Cải Lương Sài Gòn I đi lưu diễn khắp nơi. Một lần trở về Sài Gòn, nghe mẹ tôi bảo:

"Có một cậu đến tìm con, nói cho hay thằng Tuất đã chết."

Tôi ngẩn ngơ, hỏi Mẹ:

"Tuất là đứa nào?"

Mẹ tôi đáp:

"Cái thằng hay đi với mấy đứa bạn đêm đêm vẫn đến nhà mình thuở xưa."

Tức thì trong đầu tôi hiện ra dáng dấp cậu học trò rất gầy, da ngăm đen, vẫn thường bị bạn bè bắt nạt và được tôi bênh vực.

Tôi hỏi Mẹ:

"Nhưng sao nó chết?"

"Thì cậu bạn kẻ là nó làm lơ xe dò đường Sài Gòn- Long Khánh chung với cậu, một bữa leo lên mui dờ hàng, bất thần té xuống đất, chấn

thương sọ nã. Đưa vào trạm xá Long Khánh thì nó chết. Vài phút còn thở, nó nói với cậu bạn: “*Gia đình tao rồi thế nào cũng biết tin tao chết. Còn cô Thu Vân sẽ không bao giờ biết.*” Thế là chỉ cho cậu bạn địa chỉ nhà mình xong, nó mới nhắm mắt. Tội nghiệp quá!”

**+ Chuyện BA xảy ra tại Mỹ
(mấy mươi năm sau):**

Sáng thứ Năm **18/1/1996**, anh Hoàng Xuân Thiệu, cựu Hiệu trưởng Quốc Gia Nghĩa Tử Sài Gòn từ Sacramento gọi đến tôi. Nhắc chuyện ngày xưa trong trường cũ, anh nói:

“Anh phải thú thật, trong số hơn hai trăm giáo sư dạy tại trường, có nhiều vị gần như anh không hề nhớ tên hay nhớ mặt. Vậy mà cô bé 23 tuổi đáng người nhỏ nhắn, chuyên môn lancer mode những chiếc áo dài hai màu rực rỡ có cái tà ngắn lên gần đầu gối, trong các giờ chơi thường được học trò quán trên sân cỏ, đã đập vào mắt và nằm luôn trong trí nhớ của anh.”

Tôi cũng kể anh nghe:

“Mùa hè 1973, sau khi bỏ trường lên Dalat, một lần em gặp anh Lê Quốc Tấn dạy Vạn Vật đang đưa vợ đi hưởng tuần trăng mật. Trong câu chuyện, anh Tấn kể, thời gian em còn ở trường, có một cuộc họp hội đồng giáo sư đặt vấn đề khai trừ em vì tình cảm của một cậu học sinh lớp Đệ II dành cho em. Trong cuộc họp (lời anh Tấn) chỉ anh Thiệu là người duy nhất lên tiếng bênh vực. Anh đã lý luận với toàn ban giáo sư trong buổi họp ấy rằng:

‘Chúng ta đang làm công việc dạy dỗ hướng dẫn cho những em cô nhi nghĩa tử. Vậy thì ngoài sự giáo dục về học vấn, chúng ta còn cần phải đem lại cho chúng những tình cảm mà chúng đã thiếu. Thử hỏi, trong nguyên trường, có ai thành công bằng cô Thu Vân trong điều ban phát tình thương như thế? Sự kiện học trò thường quần theo cô ấy trên sân cỏ mỗi giờ ra chơi đã đủ nói lên điều đó’.

Tôi tiếp:

“Việc ấy, em không hề nghe ai nói đến trong niên khóa 1971-72 ngày cũ. Và cái lý do rời trường cũng chẳng dính dáng gì đến quyết định của ai, ngoài chính em. Đến hồi thấy không còn ưa Sài Gòn nữa thì em bỏ lên Dalat. Tuy nhiên, tình cảm bênh vực anh Thiệu đã dành cho, dấu biết ra muộn trễ, em vẫn không bao giờ quên.”

Tôi lại kể:

“Trong QGNT, em thân với chị Thu Hoài dạy Toán và chị Tân dạy Công Dân. Sau khi rời trường, tại Dalat, em nhận thư chị Tân, có một đoạn, cho đến giờ này vẫn còn nằm như in trong óc:

‘Mi cất bước giang hồ rồi, những khung trời rộng có bao giờ làm cho mi nhớ lại ta và Thu Hoài ở nhà, kéo lê cuộc đời trong chuỗi tháng ngày buồn tẻ? Ta nói thật, mỗi buổi trưa vào phòng giáo sư, ta vẫn còn thấy dáng mi ngồi một góc với nổi lẻ loi vô hạn. Thu Vân ơi, sao mi cô đơn đến chết tim người như thế? Nếu ta là đàn ông, chắc không thể thoát được cái điều say đắm yêu mi vì nổi cô đơn lỏng lẻo toát ra từ dáng cách mi.’”

Anh Hoàng Xuân Thiệu cười:

“Sự cô đơn mà chị Tân nói ngày xưa và ngày nay Thu Vân viết trong các tác phẩm là do chính Thu Vân tự tạo. Nguyên nhân không bởi vì Thu Vân muốn làm khác thiên hạ, mà chính vì không làm giống được với những gì thiên hạ vốn hành xử và chấp nhận dễ dàng bằng cái đầu bình thường an ổn của họ. Anh không khuyên Thu Vân nên bỏ đi lòng kiêu hãnh, bởi nếu bỏ, Thu Vân không còn là Thu Vân nữa. Nhưng chỉ khuyên nên dành một chút đời mình để ‘sống cùng thiên hạ’. Hãy luôn nghĩ *‘ta vẫn là ta trong khi thiên hạ có ta hiện hữu.’* Nếu được thế, Thu Vân sẽ tìm thấy hạnh phúc dễ dàng hơn.”

Một nỗi vui ghê gớm khác là mỗi chiều tan lớp trở về, nhìn đứa con trai toét miệng cười khi tôi giơ tay ra đón nó vào ngực. Đây là hạnh phúc! Thứ hạnh phúc nhỏ nhẹ bình thường mà Thượng Đế đã đem lại cho tôi sau rất nhiều thống khổ đắng cay.

***/ Sài Gòn, Chủ nhật 24/10**

Cũng có lúc tâm tư chán nản tột cùng trong những suy tính tới lui cái tương lai mù mịt. Thời gian này, gặp phải nhiều khó khăn trở ngại trong sự lo liệu cho đứa em trai đi du học, mẹ tôi đâm bần tính hẳn, những lời cằn nhằn cứ nhằm vào tôi; thêm thái độ lạnh lùng cách biệt của các đứa em gái đã tạo nên trong tôi một tâm trạng bí lối cùng cực. Tôi thấy như đang bị rơi vào cái hố mặc cảm tội lỗi sâu thẳm thẳm... Cố vẫy vùng một cách tuyệt vọng để thoát ra mà chỉ thấy uổng công...

***/ Sài Gòn, thứ Ba 26/10**

Tôi viết những dòng này trong giờ dạy lớp 6A6 trên lầu ba của trường, lúc học trò đang cúi đầu làm bài tập.

Mối xung đột gia đình đã đến hồi trầm trọng để khiến tôi chỉ muốn bế Noel và ngay lập tức bỏ đi. Không dám nghĩ rằng mẹ tôi khát khe không có tình thương cho tôi... nhưng một điều nhận thức được chắc chắn rằng sự có mặt của mình trong gia đình chỉ là thừa thãi, đem bực bội đến cho kẻ khác.

Có lẽ đây là cái mặc cảm về phía tôi nhiều hơn, nhưng thật, sao vẫn nghe bứt rứt quá để lúc nào trong đầu cũng cuu mang hai luồng tư tưởng rõ rệt: Tự tử hoặc Bỏ Sài Gòn mà đi..

[]

(Tiếp bài 21)

[]